

Số: *14767*/BTC-TCT  
V/v vướng mắc hồ sơ thu LPTB  
phương tiện theo Thông tư số  
58/2020/TT-BCA của Bộ Công  
an.

Hà Nội, ngày *01* tháng *12* năm 2020

Kính gửi: Cục Thuế các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Thời gian vừa qua Bộ Tài chính nhận được công văn của một số tỉnh, thành phố đề nghị giải đáp một số vướng mắc về thu lệ phí trước bạ khi áp dụng Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ Công an quy định quy trình cấp, thu hồi đăng ký, biển số phương tiện giao thông cơ giới đường bộ. Về vấn đề này, sau khi có ý kiến của Bộ Công an tại Công văn số 3295/BCA-C08 ngày 25/9/2020, Bộ Tài chính có ý kiến như sau:

**1. Về chế độ quy định:**

- Tại Điều 3 Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ quy định:

*“Điều 3. Người nộp lệ phí trước bạ*

*Tổ chức, cá nhân có tài sản thuộc đối tượng chịu lệ phí trước bạ quy định tại Điều 2 Nghị định này phải nộp lệ phí trước bạ khi đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng với cơ quan nhà nước có thẩm quyền, trừ các trường hợp thuộc diện miễn lệ phí trước bạ theo quy định tại Điều 9 Nghị định này.”*

- Tại điểm b khoản 4 Điều 1 Nghị định số 20/2019/NĐ-CP ngày 21/2/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ quy định:

*“Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 140/2016/NĐ-CP ngày 10 tháng 10 năm 2016 của Chính phủ về lệ phí trước bạ*

*4. Khoản 2, điểm a và điểm d khoản 3, điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 10 được sửa đổi, bổ sung và bổ sung thêm khoản 7 vào Điều 10 như sau:*

*b) Khoản 3 được sửa đổi, bổ sung như sau:*

*“ ...*

*b) Đối với tài sản khác (trừ tàu thuyền đánh cá, tàu thuyền vận tải thủy nội địa, tàu biển thiếu hồ sơ gốc hoặc đóng mới tại Việt Nam):*

*... ”*

*- Bản sao hợp lệ các giấy tờ về mua bán, chuyển giao tài sản hợp pháp.*

*... ””*



- Tại Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ Công an quy định:

+ Khoản 2 Điều 10:

“Điều 10. Cấp đăng ký, biển số xe

2. Đăng ký sang tên:

a) Tổ chức, cá nhân bán, điều chuyển, cho, tặng, phân bổ hoặc thừa kế xe: Khai báo và nộp giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này;

b) Cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ đăng ký xe thực hiện thu hồi đăng ký, biển số xe trên hệ thống đăng ký xe, cấp giấy chứng nhận thu hồi đăng ký xe và cấp biển số tạm thời;

c) Tổ chức, cá nhân mua, được điều chuyển, cho, tặng, phân bổ hoặc được thừa kế xe liên hệ với cơ quan đăng ký xe nơi cư trú: Nộp giấy tờ theo quy định tại Điều 7; khoản 2, khoản 3 Điều 8, giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe (không áp dụng trường hợp sang tên ngay trong cùng tỉnh sau khi hoàn thành thủ tục chuyển quyền sở hữu xe) và xuất trình giấy tờ của chủ xe theo quy định tại Điều 9 Thông tư này để làm thủ tục đăng ký sang tên. Trình tự cấp biển số thực hiện theo quy định tại điểm b, điểm đ (đối với ô tô sang tên trong cùng tỉnh, mô tô sang tên trong cùng điểm đăng ký) và điểm b, điểm c điểm d, điểm đ khoản 1 Điều này (đối với sang tên khác tỉnh).

+ Điều 16:

“Điều 16. Trình tự thu hồi giấy chứng nhận đăng ký và biển số xe

2. Cán bộ, chiến sĩ làm nhiệm vụ đăng ký xe tiếp nhận thông tin và thực hiện thu hồi giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe trên hệ thống và trả giấy chứng nhận thu hồi theo quy định.”

+ Điều 19 quy định:

“Điều 19. Giải quyết đăng ký sang tên xe đối với trường hợp xe đã chuyển quyền sở hữu qua nhiều người

1. Thủ tục, hồ sơ sang tên: Người đang sử dụng xe đến cơ quan quản lý hồ sơ đăng ký xe để làm thủ tục sang tên, xuất trình giấy tờ theo quy định tại Điều 9 Thông tư này, ghi rõ quá trình mua bán, giao nhận xe hợp pháp, cam kết về nguồn gốc xuất xứ của xe và nộp giấy tờ sau:

a) Giấy chứng nhận đăng ký, biển số xe theo quy định tại khoản 3 Điều 6 Thông tư này;

b) Giấy tờ chuyển quyền sở hữu xe của người đứng tên trong giấy chứng nhận đăng ký xe và giấy tờ chuyển quyền sở hữu xe của người bán cuối cùng (nếu có).

2. Thủ tục, hồ sơ đăng ký sang tên: Người đang sử dụng xe liên hệ với cơ quan đăng ký xe nơi cư trú: xuất trình giấy tờ theo quy định tại Điều 9 Thông tư này và nộp giấy tờ sau:



- a) Giấy khai đăng ký xe (theo mẫu số 01);
- b) Chứng từ lệ phí trước bạ theo quy định;
- c) Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe (đối với trường hợp khác tỉnh và mô tô khác điểm đăng ký xe).

### 3. Trách nhiệm của cơ quan đăng ký xe:

...

b) Trường hợp người đang sử dụng xe không có giấy tờ chuyển quyền sở hữu xe: Cơ quan quản lý hồ sơ xe cấp giấy hẹn có giá trị được sử dụng xe trong thời gian 30 ngày; gửi thông báo cho người đứng tên trong đăng ký xe, niêm yết công khai trên trang thông tin điện tử của Cục Cảnh sát giao thông và tại trụ sở cơ quan; tra cứu tàng thư xe mất cắp và dữ liệu đăng ký xe ngay sau khi tiếp nhận hồ sơ sang tên. Sau 30 ngày nếu không tranh chấp, khiếu kiện, cơ quan quản lý hồ sơ xe phải giải quyết đăng ký, cấp biển số (đối với ô tô sang tên trong cùng tỉnh và mô tô cùng điểm đăng ký xe) hoặc cấp Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe cho người đang sử dụng xe để làm thủ tục đăng ký, cấp biển số tại nơi cư trú.

### 4. Trách nhiệm của người đang sử dụng xe:

b) *Kê khai cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật về nguồn gốc xuất xứ của xe, quá trình mua bán, giao nhận xe;*

+ Điều 26:

“Điều 26. Hiệu lực thi hành

3. *Xe đã chuyển quyền sở hữu qua nhiều người nhưng thiếu hoặc không có giấy tờ chuyển quyền sở hữu được giải quyết đăng ký, sang tên theo quy định tại Điều 19 Thông tư này đến hết ngày 31/12/2021.”*

- Mẫu số 09 quy định về Giấy chứng nhận thu hồi, đăng ký biển số xe ban hành kèm theo Thông tư số 58/2020/TT-BCA ngày 16/6/2020 của Bộ Công an.

**2. Căn cứ quy định nêu trên**, cơ quan Công an chịu trách nhiệm về hồ sơ pháp lý của phương tiện và chủ phương tiện, tiếp nhận và thu hồi Giấy đăng ký xe, lưu giữ hồ sơ pháp lý của xe, đồng thời phát hành Giấy chứng nhận thu hồi đăng ký, biển số xe đối với chủ phương tiện quy định tại khoản 3 Điều 19 Thông tư số 58/2020/TT-BCA của Bộ Công an, nếu cơ quan Công an cho phép đăng ký phương tiện đối với trường hợp này thì cơ quan Thuế thực hiện thu lệ phí trước bạ theo quy định.

Giao Cục Thuế làm việc và thống nhất với cơ quan Công an trên địa bàn về phương thức phối hợp trao đổi thông tin về hồ sơ để giải quyết thủ tục hành chính về thuế đối với trường hợp đăng ký chuyển đổi sở hữu đối với phương tiện ô tô, xe máy đảm bảo đúng nguyên tắc quy định trong Luật Quản lý thuế, một loại giấy tờ người dân chỉ phải nộp cho một cơ quan Nhà nước (khuyến khích trao đổi bằng phương thức điện tử). Trường hợp chưa thực hiện liên thông điện tử đối với việc trao đổi hồ sơ nêu trên giữa cơ quan Thuế và cơ quan Công an, đảm bảo thuận lợi

cho người dân và doanh nghiệp, cơ quan Thuế và cơ quan Công an cần thống nhất định kỳ đối chiếu hồ sơ đảm bảo thu đúng, thu đủ cho ngân sách nhà nước./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Lãnh đạo Bộ (để báo cáo);
- Bộ Công an (để phối hợp chi đạo);
- Vụ Pháp chế, Vụ CST (BTC);
- Vụ Pháp chế, QLT DNNCN (TCT);
- Lưu: VT; TCT (VT, CS (5b)).

24/70

**TL. BỘ TRƯỞNG  
TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THUẾ**



**Cao Anh Tuấn**